

Từ báo cáo của World Bank đến cơ hội đưa BSR trở thành biểu tượng mới của tự chủ năng lượng quốc gia

11:41 20/05/2026

Trong báo cáo cập nhật kinh tế Việt Nam tháng 5/2026, Ngân hàng Thế giới (World Bank - WB) đã đưa ra một nhận định đáng chú ý: Việt Nam đang bước vào giai đoạn “vừa mạnh lên nhanh chóng, vừa dễ tổn thương hơn bao giờ hết”. Đó là thách thức của một nền kinh tế tăng trưởng cao nhưng có độ mở thuộc nhóm lớn nhất thế giới.

Việt Nam đang nổi lên như trung tâm công nghệ mới trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Nền kinh tế có dư địa tài khóa lớn, song hệ thống tài chính bắt đầu xuất hiện những áp lực mới. Năm 2025, kinh tế Việt Nam tăng trưởng 8%, đây là mức cao hàng đầu ASEAN. Quý I/2026, GDP tiếp tục tăng gần 7,8%; xuất khẩu đạt kỷ lục 475 tỷ USD; dòng vốn FDI tăng mạnh nhờ xu hướng tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu. Việt Nam đang nổi lên như một "mắt xích" quan trọng trong chuỗi giá trị trí tuệ nhân tạo (AI), điện tử và bán dẫn toàn cầu.

Tuy nhiên, ngay khi nền kinh tế Việt Nam chạy đà để tăng tốc, thế giới lại bước vào một chu kỳ biến động mạnh. Xung đột tại Trung Đông từ đầu năm 2026 đã đẩy giá dầu tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ. Giá dầu Brent bình quân được WB dự báo bình quân ở mức khoảng 86 USD/thùng, thậm chí có thể vượt 115 USD/thùng nếu xung đột leo thang. Đối với Việt Nam, đây vừa là áp lực, vừa là cơ hội.



Trong bối cảnh Việt Nam bước vào giai đoạn “Đổi mới 2.0”, BSR đứng trước cơ hội trở thành biểu tượng mới của năng lực tự chủ năng lượng và công nghiệp quốc gia

Dù đã hình thành năng lực lọc dầu nội địa, Việt Nam vẫn cần tăng cường khả năng tự chủ về năng lượng. Với độ mở kinh tế thuộc nhóm cao nhất thế giới, mỗi cú sốc dầu mỏ toàn cầu gần như lập tức truyền dẫn vào chi phí vận tải, sản xuất, điện năng và áp lực lạm phát trong nước.

Câu chuyện về vai trò của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, thuộc Tổng công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (BSR) - đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) càng trở nên đặc biệt quan trọng trong bối cảnh hiện nay. Trong nhiều năm qua, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất không chỉ là một nhà máy công nghiệp đơn thuần, mà còn được xem như “lá chắn năng lượng” của nền kinh tế Việt Nam. Khi thế giới ổn định, vai trò ấy đôi lúc chưa được nhìn nhận đầy đủ. Nhưng trong bối cảnh thị trường dầu mỏ toàn cầu biến động mạnh, giá trị chiến lược của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất được thể hiện rõ nét.

Cú sốc dầu mỏ năm 2026 đang đặt ngành lọc hóa dầu Việt Nam trước một nghịch lý quen thuộc. Giá dầu cao có thể giúp cải thiện doanh thu và hiệu quả sản xuất kinh doanh trong ngắn hạn, nhưng đồng thời cũng làm gia tăng rủi ro về chi phí tồn kho, áp lực vốn lưu động, biến động tỷ giá và sức ép tiêu dùng trong nước. Đặc biệt, WB cảnh báo, dự trữ ngoại hối của Việt Nam đang thu hẹp và đồng VND đã mất giá hơn 3% từ đầu năm, các doanh nghiệp nhập khẩu dầu thô sẽ phải đối diện áp lực tài chính lớn hơn nhiều so với giai đoạn trước.



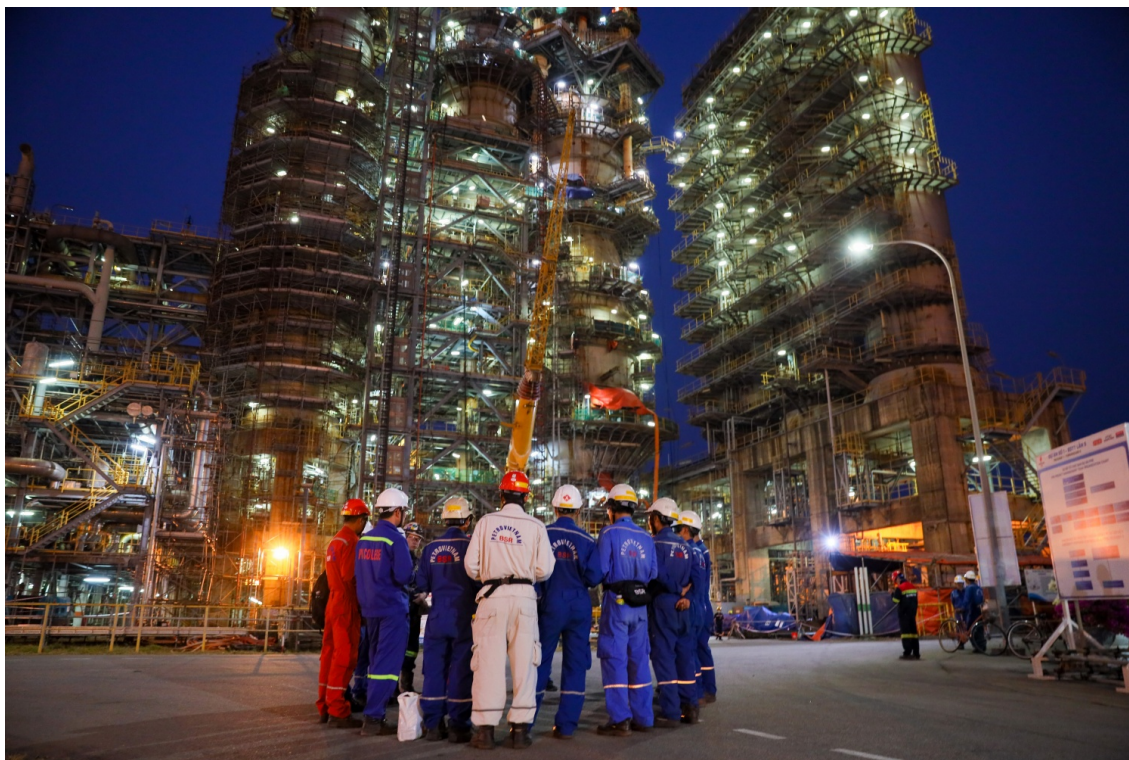
Nhà máy Lọc dầu Dung Quất khẳng định vai trò “lá chắn năng lượng” của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh thị trường dầu mỏ thế giới biến động mạnh

Bên cạnh đó, sự giảm tốc của kinh tế toàn cầu cũng có thể tác động trực tiếp tới nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu, hóa dầu và vận tải trong khu vực. Điều này buộc ngành lọc hóa dầu không thể tiếp tục vận hành theo tư duy “đẩy mạnh sản xuất là đủ”, mà phải chuyển sang mô hình quản trị linh hoạt, tối ưu hóa sản phẩm, tồn kho, thị trường và dòng tiền.

WB nhấn mạnh rằng, Việt Nam đang bước vào thời kỳ “Đổi mới 2.0” với một chương trình đầu tư hạ tầng khổng lồ trị giá khoảng 320 tỷ USD trong giai đoạn 2026-2030, bao gồm: đường sắt cao tốc, sân bay, logistics, công nghiệp nặng, năng lượng, hạ tầng số và cả điện hạt nhân. Điều đó đồng nghĩa nhu cầu năng lượng của Việt Nam sẽ tiếp tục tăng rất mạnh trong ít nhất 10 - 15 năm tới.

Một nền kinh tế hướng tới mục tiêu tăng trưởng 2 con số, công nghiệp hóa theo chiều sâu và trở thành trung tâm sản xuất công nghệ cao không thể thiếu một nền tảng năng lượng ổn định và tự chủ. Trong bối cảnh địa chính trị thế giới ngày càng phân mảnh rõ nét, năng lượng đã trở thành vấn đề an ninh quốc gia. Đó chính là lý do Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất mang ý nghĩa vượt xa một dự án công nghiệp thông thường. Nếu trước đây, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất chủ yếu đóng vai trò bảo đảm nguồn cung xăng dầu nội địa, thì trong giai đoạn tới, Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy sẽ góp phần quyết định khả năng cạnh tranh dài hạn của BSR trước làn sóng chuyển dịch công nghệ và tiêu chuẩn nhiên liệu mới.

Báo cáo của WB đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng xanh, công nghệ cao và giảm phát thải. Điều này sẽ tác động trực tiếp tới ngành lọc hóa dầu. Trong tương lai gần, các nhà máy lọc dầu không còn chỉ cạnh tranh đơn thuần về công suất, mà sẽ cạnh tranh về chiều sâu công nghệ, tối ưu hóa cấu hình chế biến, nâng tỷ lệ sản phẩm hóa dầu, giảm phát thải carbon, tối ưu hiệu quả năng lượng và thích ứng với xu hướng nhiên liệu sạch.



Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất được kỳ vọng tạo bước chuyển chiến lược, đưa BSR tiến tới mô hình trung tâm lọc hóa dầu - năng lượng tích hợp hiện đại của quốc gia

Vì vậy, bản chất của Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất là cuộc “tái sinh công nghệ” để BSR bước vào một chu kỳ phát triển hoàn toàn khác. Đặc biệt, trong bối cảnh Việt Nam đang trở thành trung tâm sản xuất điện tử, AI và công nghiệp công nghệ cao hàng đầu khu vực, nhu cầu về hóa dầu, vật liệu công nghiệp và năng lượng chất lượng cao tăng rất mạnh. Nếu tận dụng được cơ hội này, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất hoàn toàn có thể phát triển từ một nhà máy lọc dầu truyền thống thành trung tâm lọc hóa dầu - năng lượng tích hợp quy mô lớn của cả nước.

Tuy nhiên, WB cũng đưa ra một cảnh báo quan trọng. Việt Nam có thể tăng trưởng nhanh, nhưng nếu cải cách thể chế không đồng đều, đầu tư công kém hiệu quả và khu vực doanh nghiệp nội địa không phát triển tương xứng, nền kinh tế có nguy cơ mắc kẹt trong “bẫy thu nhập trung bình”. Điều này cũng đặt ra yêu cầu tương tự đối với ngành lọc hóa dầu. Nếu chỉ dừng ở vai trò gia công nhiên liệu, phụ thuộc công nghệ nước ngoài và chưa hình thành được hệ sinh

thái công nghiệp phụ trợ nội địa đủ mạnh, ngành lọc hóa dầu Việt Nam sẽ khó tạo ra bước nhảy vọt về giá trị gia tăng.

Bởi vậy, bài toán lớn nhất của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất trong giai đoạn tới không chỉ là nâng cấp, mở rộng nhà máy, mà cần nâng cao năng lực làm chủ công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, hình thành chuỗi công nghiệp hóa dầu nội địa và tạo ra sức lan tỏa cho toàn bộ nền kinh tế miền Trung.

Thông điệp lớn nhất từ báo cáo của WB tháng 5/2026 nằm ở chính chủ đề: “Kiên định cải cách, ứng phó với biến động”. Trong một thế giới ngày càng bất ổn bởi xung đột địa chính trị, cạnh tranh công nghệ và khủng hoảng năng lượng, những quốc gia phát triển bền vững là những quốc gia đủ năng lực để thích nghi và chuyển hóa biến động thành cơ hội.

Việt Nam đang đứng trước cơ hội lịch sử để bước vào giai đoạn phát triển mới. Và trong hành trình ấy, BSR đang đứng trước cơ hội trở thành một biểu tượng mới của năng lực tự chủ năng lượng và công nghiệp quốc gia trong thời kỳ “Đổi mới 2.0”.

Phó Trưởng ban QLDA NCMR Nhà máy Lọc dầu Dung Quất Đặng Hồng Sơn